TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 08/7/2019.
Về việc: "Tranh chấp xác định cha cho con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Võ Lương Vân*.**
Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Hoàng Thị Hòa.
2, Ông Dương Xuân Đính.

Thư ký phiên tòa: Ông ***Thịnh Quang Thắng***, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà ***Cao Thị Hồng***, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc: "Tranh chấp xác định cha cho con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXX-ST ngày 14 tháng 5 năm 2019;Quyết đin hoãn phiên tòa số: 14/2019/QĐST- HNGĐ ngày 30/05/2019 và thông báo mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 12/06/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị ***Nguyễn Thị T***, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn T, xã ĐX, huyện SS, thành phố Hà Nội

2. Bị đơn: Anh ***Nguyễn Văn B*** Sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn CC, xã CL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh ***Nguyễn Lương H,*** Sinh năm 1986; Nơi ĐKHKTT: Thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; nơi ở: Thôn T, xã ĐX, huyện SS, thành phố Hà Nội

Có mặt: Anh H, chị T
Vắng mặt: Anh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 04/02/2016 và những lời khai tiếp đó của nguyên đơn trong vụ án là chị Nguyễn Thị T trình bày:

Đầu năm 2014, chị và anh Nguyễn Lương H quen nhau và nảy sinh tình cảm, có quan hệ sinh lý với nhau. Một thời gian sau, chị kết hôn với anh Nguyễn Văn B, có giấy đăng ký kết hôn ngày 26/3/2014 tại UBND xã Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội. Ngày 24/12/2014, chị sinh cháu Nguyễn Nhật M và đăng ký khai sinh tại UBND xã Cổ Loa. Giấy khai sinh số 20, quyển số 01/2015, đăng ký ngày 19/01/2015 do UBND xã Cổ Loa cấp thể hiện cháu Nguyễn Nhật M có mẹ là

Nguyễn Thị T và cha là anh Nguyễn Văn B. Năm 2016, chị và anh B ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Ngày 21/3/2016, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 63/2016/QĐST-HNGĐ, theo đó Tòa án công nhận việc ly hôn của chị và anh B, xác định cháu Nguyễn Nhật M – sinh ngày 24/12/2014 là con chung của chị và anh B, giao cháu Nguyễn Nhật M cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị nghi ngờ cháu Nguyễn Nhật M là con của chị và anh Nguyễn Lương H, vì vậy chị đã tiến hành làm xét nghiệm ADN. Ngày 22/12/2016, Trung tâm dịch vụ phân tích di truyền My DNA (trụ sở tại tầng 9, tòa nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, Cầu Giấy, Hà Nội) có "Phiếu kết quả xét nghiệm ADN huyết thống" xác định chị - Nguyễn Lương H và cháu Nguyễn Nhật M có quan hệ huyết thống cha – con. Trên Giấy khai sinh và Quyết định sơ thẩm số 63/2016/QĐST-HNGĐ ngày 21/03/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, cháu Nguyễn Nhật M được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị và anh Nguyễn Văn B, là con chung của chị và anh Nguyễn Văn B. Tuy nhiên, theo kết quả giám định ADN, cháu M có quan hệ huyết thống cha – con với anh H.

Căn cứ kết quả xét nghiệm ADN, anh H đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, bị đơn là anh Nguyễn Văn B để xin xác nhận cháu M là con đẻ của anh H. Anh B cũng đồng ý với yêu cầu của anh H. TAND huyện Đông Anh ra Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2017/HNGĐ-ST ngày 31/7/2017 công nhận anh H là cha đẻ cháu Nguyễn Nhật M. Ngày 29/8/2017, VKSND TP Hà Nội có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 20/QĐKNPT/VKS-P9 vì: *"Kết quả xét nghiệm cho thấy cháu là con đẻ của anh H. Đây là tình tiết mới về vấn đề con chung trong vụ án HNGĐ ... Lẽ ra khi nhận được đơn của anh H, Tòa án cấp sơ thẩm phải trả lại đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192 BLTTDS và hướng dẫn anh chị làm đơn gửi đến VKSND cấp cao hoặc TAND cấp cao để xem xét giải quyết theo trình tự tái thẩm…".* Ngày 30/11/2017, TAND TP Hà Nội đã xét xử phúc thẩm vụ án và ra Bản án số 137/2017/HNGĐ-PT tuyên hủy Bản án sơ thẩm số 33/2017/HNGĐ-ST ngày 31/7/2017 của TAND huyện Đông Anh.

Ngày 27/12/2017, chị có Đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đề nghị hủy phần quyết định về con chung đối với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 63/2016/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

Ngày 30/04/01/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội có Quyết định tái thẩm số 03/2019/HNGĐ-TT: *"Hủy một phần Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 63/2016/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội về phần con chung trong vụ án "Hôn nhân và gia đình" giữa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T với bị đơn là anh Nguyễn Văn B. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật".*

Thực tế, chị và anh Nguyễn Lương H đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ngày 02/03/2017, hiện vợ chồng chị và cháu Nguyễn Nhật M đang sống cùng nhau tại Thôn T TT, xã ĐX, huyện SS, TP. Hà Nội.

Chị đề nghị Tòa xác định anh Nguyễn Lương H và cháu Nguyễn Nhật M có quan hệ huyết thống cha – con để đảm bảo quyền lợi của cháu M và anh H.

* Bị đơn trong vụ án là anh Nguyễn Văn B không chấp hành các Thông báo, Quyết định tố tụng của Tòa án, không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng anh Bắc không chấp hành, không khai báo và không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được lời khai của anh Bắc.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án anh Nguyễn Lương H trình bày: anh nhất trí với lời khai của chị Nguyễn Thị T và không bổ sung gì thêm. Anh đề nghị Tòa án xác định anh và cháu Nguyễn Nhật M có quan hệ huyết thống cha – con để đảm bảo quyền lợi của cháu M và anh.

Tại phiên toà, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Lương H vẫn giữ nguyên lời khai và quan điểm của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện hoàn toàn đầy đủ, đúng với các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã chấp hành đầy đủ các Thông báo và Quyết định tố tụng của Toà án, chấp hành đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn trong vụ án không chấp hành các thông báo và quyết định tố tụng của Toà án, các qui định của pháp luật tố tụng dân sự; vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng nên cần nhắc nhở.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 101; Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với anh Nguyễn Văn B. Xác định cháu Nguyễn Nhật M sinh ngày 24/12/2014 là con đẻ của anh Nguyễn Lương H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Tòa án, bị đơn trong vụ án là anh Nguyễn Văn B không chấp hành các Thông báo, Quyết định tố tụng của Tòa án, không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng anh B không chấp hành, không khai báo và không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được lời khai của anh B. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh B.

2. Về nội dung:

[1] Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn B kết hôn với nhau ngày 26 tháng 3 năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cổ Loa. Ngày 24 tháng 12 năm 2014, chị T sinh 01 con trai và làm thủ tục đăng ký khai sinh đặt tên là Nguyễn Nhật M; khai họ và tên cha là Nguyễn Văn B; họ và tên mẹ là

Nguyễn Thị T; vào Sổ đăng ký khai sinh số: 20, Quyển số: 01/2015 ngày 19 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân xã Cổ Loa.

Đầu năm 2016, do hôn nhân của vợ chồng không hạnh phúc, chị T đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh B gửi đến Tòa án giải quyết. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 63/2016/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã quyết định:

"1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn B;

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Nhật M sinh ngày 24/12/2014. Ly hôn, chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung; việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định khác của Tòa án. Anh B có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở".

Sau khi ly hôn, chị T và anh Nguyễn Lương H gặp nhau và đã làm thủ tục xét nghiệm AND để xác định quan hệ huyết thống cha con giữa anh H và cháu M. Tại "Phiếu kết quả xét nghiệm AND huyết thống" ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Trung tâm dịch vụ phân tích di truyền MY DNA, trụ sở: Tầng 9, Tòa nhà 109, phố Nguyễn Ngọc Vũ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã kết luận: Giữa anh Nguyễn Lương H và cháu Nguyễn Nhật M có quan hệ huyết thống cha - con với xác suất quan hệ 99,999999%. Trên cơ sở kết quả xét nghiệm quan hệ huyết thống giữa anh H và cháu M nêu trên, anh H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định quan hệ cha con cho anh và cháu Nguyễn Nhật M.

Tại Bản án hôn nhân gia đình số 33/2017/HNGĐ-ST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã chấp nhận yêu cầu của anh H và xác định cháu Nguyễn Nhật M là con đẻ của anh Nguyễn Lương H. Bản án này đã bị kháng nghị. Tại bản án phúc thẩm số 137/2017/HNGĐ-PT ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã hủy bản án sơ thẩm số 33/2017/HNGĐ-ST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh và đình chỉ giải quyết vụ án để tiến hành theo thủ tục tái thẩm đối với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 63/2016/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Tại Bản án số 03/2019/HNGĐ-TT ngày 04-1-2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy một phần Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 63/2016/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội về phần con chung và giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết lại.

Bị đơn trong vụ án là anh Nguyễn Văn B không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, không cũng cấp ý kiến cho Tòa án nên Tòa án không ghi được ý kiến của anh B. Do đó Tòa án không thực hiện được việc giám định AND giữa anh B và cháu Nhật M theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự tại Tòa án, Phiếu kết quả xét nghiệm ADN huyết thống ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Trung tâm dịch vụ phân tích di truyền MY DNA, bản kết luận giám định số HT34.19/PY-XN ngày 22/3/2019 của Viện pháp y quân đội kết luận anh Nguyễn Lương H là cha đẻ của cháu Nguyễn Nhật M. Do đo, Tòa án có đủ cơ sở

xác định anh Nguyễn Lương H và cháu Nguyễn Nhật M có quan hệ huyết thống cha con, yêu cầu khởi kiện của chị T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 101, Khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[2] Về án phí: Các đương sự không phải nộp.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 101, Khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Khoản 4 Điều 28, Điều 220, Điều 227, Điều 233, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với anh Nguyễn Văn B.

- Xác định anh Nguyễn Lương H, sinh năm 1987, nơi ĐKHKTT: Thôn DN, xã ML huyện ĐA, thành phố Hà Nội và cháu Nguyễn Nhật M sinh ngày 24 tháng 12 năm 2014 (Là con của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986, trú tại: thôn T, xã ĐX, huyện SS, thành phố Hà Nội) có quan hệ huyết thống cha con.

- Anh Nguyễn Lương H có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch, các bên trong quan hệ xác định cha, mẹ, con có liên quan theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

2, Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Các bên đương sự không phải nộp.

3, Quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Lương H, chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ;

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS. huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Lương Vân